

Bản án số: 41/2020/HS-ST
Ngày: 27/8/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ CÚ, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Sơn Thị Sô Tha

- Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phước Thị Kim Huê.

Ông Trần Văn Chiến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Chế Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà Cú.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú tham gia phiên tòa: Ông Cao Văn Nở – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27/8/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Cú xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Đỗ Tấn L, sinh ngày 27/8/1992;

Tên gọi khác: Nh

Nơi cư trú: ấp 4, xã L, huyện, tỉnh Long An; nghề nghiệp: không nghề nghiệp; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Th (chết) và bà Lê Thị Kim S, sinh năm 1960; có 06 anh chị em ruột lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1996; có vợ Thạch Thị Ngọc Ph, sinh năm 1999 và có 01 người con sinh ngày 11/12/2019; tiền án: Có 02 tiền án năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 tháng tù theo Bản án số: 60/2015/HSST ngày 24/11/2015 về tội trộm cắp tài sản và năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 08 tháng tù theo Bản án số: 01/2018/HSST ngày 09/01/2018 về tội trộm cắp tài sản; tiền sự: Không. Nhân thân: xấu; Tạm giam ngày 10/4/2020 (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người tham gia tố tụng khác:

Bị hại:

1. Ông Sơn S, sinh năm 1984 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp L, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

2. Ông Sơn Khoán C (S), sinh năm 1981 (có mặt);

Địa chỉ: ấp T, xã P, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các bị hại Sơn S và Sơn Khoán C là bà Trần Thị Hợp – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Trà Vinh (có mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Ông Thạch Mạnh Q, sinh năm 1979 (có đơn xin xét xử vắng mặt);

Địa chỉ: ấp T, xã P, huyện T, tỉnh Trà Vinh

- *Người làm chứng:*

1. Bà Sơn Thị H, sinh năm 1978 (vắng mặt);

2. Ông Thạch Chh, sinh năm 1943 (vắng mặt);

Cùng địa chỉ: ấp L, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

3. Bà Kim Thị Sa M, sinh năm 1951 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp T, xã P, huyện T, tỉnh Trà Vinh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 20 phút ngày 10 tháng 4 năm 2020, do không có tiền mua ma túy để sử dụng nên bị cáo Đỗ Tấn L tự ý lấy xe đạp của bà Kiên Thị P (mẹ vợ của bị cáo) đang dựng phía trước nhà điều khiển theo hướng từ ấp B, xã T về hướng ấp L, xã T để tìm tài sản trộm bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Khoảng 8 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo nhìn thấy nhà ông Sơn S có 01 xe mô tô biển số: 84B1 – 760.59, nhãn hiệu JACOSI (loại xe Trung Quốc), màu sơn xanh đang dựng ở cửa nhà trước cách đường nhựa khoảng 19m không người trông coi. Lúc này, bị cáo dựng xe đạp của mình cặp lề đường nhựa rồi đi bộ đến chỗ chiếc xe mô tô thì thấy trên xe có sẵn chìa khóa nên bị cáo dẫn xe mô tô ra khỏi thềm nhà và khởi động điều khiển lên đường nhựa phía trước nhà của nhà ông S, bị cáo dừng xe rồi lấy xe đạp của bị cáo để lên yên xe mô tô mà bị cáo đã trộm được. Khi nghe tiếng khởi động xe mô tô thì ông S đang ở phía sau nhà nghĩ là con của mình tên Sơn R điều khiển xe đi chơi nên ông S từ nhà sau đi ra nhà trước xem có phải R điều khiển xe mô tô đi chơi hay không thì phát hiện bị cáo đang ngồi trên xe mô tô của ông chuẩn bị điều khiển đi, thấy vậy ông S chạy đến giữ bị cáo cùng với chiếc xe mô tô và chiếc xe đạp lại, rồi trình báo sự việc với Công an xã Tân Hiệp, huyện Trà Cú.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số: 13 ngày 10 tháng 4 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của huyện Trà Cú kết luận: Một xe mô tô, biển số 84 B1 – 760.59, nhãn hiệu JACOSI (loại xe Trung quốc), số loại C110, màu sơn xanh, xe đã qua sử dụng có giá trị là 4.000.000 đồng.

Ngoài thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nêu trên bị cáo còn thực hiện thêm vụ trộm cắp tài sản khác, cụ thể như sau:

Vào khoảng 8 giờ 20 phút ngày 08/4/2020, bị cáo tự ý lấy xe đạp của bà Kiên Thị P đang dựng phía trước nhà, một mình điều khiển theo đường nhựa nông thôn từ hướng ấp B, xã T về hướng ấp T, xã P, huyện T, tỉnh Trà Vinh để tìm tài sản trộm bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Khoảng 9 giờ cùng ngày, bị cáo điều khiển xe đạp đến cầu Thủy Lợi thuộc ấp Trạm, xã Phước Hưng thì phát hiện có 01 xe mô tô biển số: 84B1- 042.11, nhãn hiệu MAJESTY (loại xe Trung Quốc), màu sơn nâu của ông Sơn Khoán C là người làm thuê cho ông Thạch Mạnh Q cho ông C mượn trước đó

để về nhà làm công việc cùng với một cái nón bảo hiểm màu vàng, ông C để sẵn chìa khóa và nón bảo hiểm trên xe đang dựng trước sân nhà của bà Kim Thị Sa M. Sau đó, bị cáo Lực dựng xe đạp trên cầu Thủy Lợi và đi bộ đến xe mô tô rồi lấy nón bảo hiểm đội lên đầu và lên xe khởi động vừa ra khỏi sân nhà thì mẹ ruột của ông C là bà M đi công chuyện vừa về đến nhìn thấy bị cáo điều khiển xe mô tô ra khỏi sân nhà của mình đi về hướng cầu Thủy Lợi, bà M nghĩ là bạn làm thuê chung với ông C nên không ngăn cản lại. Khi bị cáo điều khiển xe mô tô lên cầu thủy lợi và đến vị trí dựng chiếc xe đạp, bị cáo lấy xe đạp để lên yên xe rồi điều khiển xe về hướng ngã Ba Trạm thuộc ấp Trạm, xã Phước Hưng đi thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh tìm nơi tiêu thụ tài sản.

Trên đường đi bị cáo cất giấu chiếc xe đạp trong một bụi cây ven đường, rồi tiếp tục điều khiển xe đi đến thành phố Trà Vinh vào một quán cà phê (không nhớ địa chỉ và tên quán). Trong lúc ngồi uống cà phê, bị cáo nói với những người khách cùng uống cà phê là cần bán xe mô tô, lúc này có một thanh niên bị cáo không quen biết, không rõ họ tên và địa chỉ đang có mặt tại quán thỏa thuận với bị cáo giá là 1.200.000 đồng và bị cáo đồng ý. Khi bán được xe, bị cáo ra khỏi quán ném bỏ nón bảo hiểm đã trộm được và sử dụng số tiền 1.100.000 đồng mua ma túy từ một nam thanh niên không rõ họ tên và địa chỉ có mặt tại quán cà phê. Sau đó, bị cáo thuê một người đàn ông không rõ tên và địa chỉ làm nghề chạy xe ôm gần khu vực quán cà phê để chở bị cáo về nhà vợ ở ấp Ba Trạch B, xã Tân Hiệp với giá 100.000 đồng. Trên đường về đến nơi bị cáo cất giấu chiếc xe đạp bị cáo xuống xe và lấy chiếc xe đạp để lên xe mô tô rồi tiếp tục kêu người đàn ông này chở bị cáo về nhà vợ. Khi về gần đến nhà, bị cáo xuống xe rồi điều khiển xe đạp vào nhà cất và bị cáo một mình sử dụng hết toàn bộ số ma túy mua được.

Sau khi phát hiện đã bị mất trộm chiếc xe mô tô, ông C đến nhà của ông Q nói lại cho ông Q biết về việc ông bị mất trộm xe. Do nghi ngờ đối tượng trộm xe mô tô đi ngang qua nhà của mình nên ông Q mở camera ra xem thì phát hiện có một nam thanh niên, mặc áo thun, tay ngắn, màu xanh và mặc quần ống ngắn màu xanh, đầu đội nón bảo hiểm màu vàng đang điều khiển xe mô tô có đặc điểm giống như xe mô tô mà ông Q đã cho ông C mượn đi trên lộ nhựa phía trước nhà của ông Q từ hướng nhà ông C về ngã Ba Trạm. Ông Q trích xuất, lưu lại đoạn camera và chụp màn hình lại có hình ảnh của người thanh niên trên và giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số: 19 ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của huyện Trà Cú, kết luận xe nhãn hiệu MAJESTY biển số 84B1- 042.11, có giá trị 1.600.000 đồng.

Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng:

Ngày 16 tháng 4 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Cú ra Quyết định trả cho bà Kiên Thị P quản lý 01 xe đạp màu trắng và trả cho ông Sơn S 01 xe mô tô, biển số: 84B1 - 760.59, nhãn hiệu JACOSI (loại xe Trung Quốc) số loại C110, màu sơn xanh, xe đã qua sử dụng để quản lý.

Ngày 29 tháng 5 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Cú ra quyết định tạm giữ đồ vật, tài liệu và ra Lệnh nhập kho những vật chứng gồm: 01 cái quần thun, ống ngắn, màu xanh, mỗi ống quần có một viền màu vàng. Một trong hai ống quần có in 13 màu trắng, ống quần còn lại có in chữ Arsenal màu trắng, đã

qua sử dụng và 01 cái áo thun, tay ngắn, màu xanh, phía trước bên trái có in chữ ANDER ARMOUR màu trắng, đã qua sử dụng.

Riêng đối với cái nón bảo hiểm có đặc điểm màu vàng bị cáo khai đã ném bỏ gần khu vực quán cà phê, do đó cơ quan điều tra không thu giữ được.

Đối với 01 xe mô tô biển số: 84B1 – 042.11, nhãn hiệu MAJESTY (loại xe Trung Quốc), màu sơn nâu bị cáo khai bán cho một thanh niên không rõ họ tên và địa chỉ với giá 1.200.000 đồng. Do Cơ quan điều tra chưa xác định được người thanh niên nêu trên để làm rõ và không thu hồi được tang vật.

Tại bản cáo trạng số: 39/CT-VKSTC ngày 06/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú đã truy tố bị cáo Đỗ Tấn L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi Trộm cắp tài sản của mình và thừa nhận những lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra là do bị cáo tự nguyện khai nhận cũng như toàn bộ nội dung mà bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú mô tả về hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo là hoàn toàn đúng, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh luận tội cho rằng tại phiên tòa bị cáo khai báo phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố và các tài liệu khác, có đủ cơ sở kết luận cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên giữ nguyên nội dung truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Tấn L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Đỗ Tấn L với mức hình phạt từ 03 năm tù đến 04 năm tù;

Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Quan điểm của Trợ giúp viên bảo vệ quyền lợi và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Thống nhất nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Sau khi phân tích những chứng cứ chứng minh những thiệt hại về vật chất, tinh thần do bị cáo gây ra, vị đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận sự tự nguyện không yêu cầu bồi thường thiệt hại của người bị hại. Ngoài ra, về trách nhiệm hình sự vị đề nghị xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội và mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị.

Bị hại không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Đỗ Tấn L nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang,

biên bản định giá tài sản, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa nên có đủ cơ sở khẳng định: Do không có tiền để sử dụng ma túy nên vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 10/4/2020 bị cáo Đỗ Tấn L lên lút lấy trộm 01 xe mô tô, biển số: 84 B1 - 760.59, nhãn hiệu JACOSI (loại xe Trung Quốc), loại C110, màu sơn xanh của ông Sơn S có giá trị 4.000.000 đồng thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, vào khoảng 09 giờ ngày 08/4/2020 bị cáo còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 xe mô tô, biển số: 84B1 - 042.11, nhãn hiệu: MAJESTY (loại xe Trung Quốc), màu sơn nâu của ông Sơn Khoán C có giá trị 1.600.000 đồng. Tổng giá trị hai chiếc xe máy mà bị cáo đã chiếm đoạt trị giá 5.600.000 đồng.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân luôn được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây tâm lý lo lắng, bất bình trong nhân dân. Trong vụ án này, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của người bị hại để lên lút lấy trộm cắp tài sản của người bị hại. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc tình tiết “tái phạm nguy hiểm”. Vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Tấn L đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có, nhưng bị cáo có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích (có nhân thân xấu).

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lực thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định, xét thấy bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Sơn S đã nhận lại tài sản và không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa hôm nay, bị hại ông Sơn Khoán C không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền là 1.600.000 đồng và cái nón bảo hiểm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 21/8/2020 Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Thạch Mạnh Q không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[6] Về vật chứng: 01 cái quần thun, ống ngắn, màu xanh, mỗi ống quần có một viền màu vàng. Một trong hai ống quần có in 13 màu trắng, ống quần còn lại có in chữ Arsenal màu trắng, đã qua sử dụng và 01 cái áo thun, tay ngắn, màu xanh, phía trước bên trái có in chữ ANDER ARMOUR màu trắng, đã qua sử dụng. Xét đây, là tài sản hợp pháp của bị cáo nên cần trả lại (Hiện cơ quan chỉ cục thi hành án dân sự huyện Trà Cú đang tạm giữ các tài sản này).

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Trà Cú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Tấn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Tấn L 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/4/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại ông Sơn S đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ông Sơn Khoán C không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ông Thạch Mạnh Q là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Hoàn trả cho bị cáo Đỗ Tấn L 01 cái quần thun, ống ngắn, màu xanh, mỗi ống quần có một viền màu vàng; một trong hai ống quần có in số 13 màu trắng, ống quần còn lại có in chữ Arsenal màu trắng và một cái áo thun tay ngắn, màu xanh phía trước bên trái có in chữ ANDER ARMOUR màu trắng đã qua sử dụng.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đỗ Tấn L phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án. Quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- CQTHAHS CA huyện Trà Cú;
- Sở tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Những người TGTT;
- Lưu VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Sơn Thị Sô Tha